

Phụ lục XIII  
Appendix XIII

**THÔNG BÁO GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ/CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

**NOTICE OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES/ COVERED WARRANTS OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSONS OF INTERNAL PERSON**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

TÊN CÔNG TY/CÁ NHÂN  
COMPANY'S NAME/NAME

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom – Happiness

TPHCM, ngày 01 tháng 02 năm 2021  
..., month ... day ..... year ....

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH / BC-....	
Số: 5879	TP. HỒ CHÍ MINH / BC-....
ĐẾN Ngày: 21/2/21	
Chuyển: NGUYỄN VĂN ĐẠT	
Lưu hồ sơ số: .....	

**THÔNG BÁO**

**Giao dịch cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ/ chứng quyền có bảo đảm của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

**NOTICE OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES/ COVERED WARRANTS OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSONS OF INTERNAL PERSON**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán;
- Công ty cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/*Information on individual/organisation conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/*Name of individual/organisation:* Ngô Thị Minh Hương
- Quốc tịch/*Nationality:* Việt Nam

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/*Number of ID card/Passport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of issue, place of issue:*  
0

- Điện thoại/ *Telephone:* Fax: ..... Email: ..... Website: .....

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company:*

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/ *Information of internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation executing the transaction (in case the person executing transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund):*

- Họ và tên người nội bộ/ *Name of internal person:* Nguyễn Văn Đạt

- Quốc tịch/*Nationality*: Việt Nam

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/*ID card/Passport No.*:

- Địa chỉ thường trú/*Permanent address*:

- Điện thoại liên hệ/*Telephone*: ..... Fax: ..... Email: .....

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company*: Chủ tịch HĐQT

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/*Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person*: Chị dâu

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any)*: 242.280.879 cp

3. Mã chứng khoán giao dịch/*Securities code*: PDR

Mã chứng khoán cơ sở (đối với chứng quyền có bảo đảm)/*Underlying securities code (for covered warrants)*:

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3 /*Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants mentioned at item 3 above*:

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/ chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction*: 152.701 cổ phiếu

Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở (nêu tại mục 3) nắm giữ trước khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm \*/*Number, ownership percentage of underlying securities (which are mentioned at item 3) held before executing the covered warrants \**:

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi/*Number of shares/fund certificates/covered warrants registered to purchase/sale/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap*:

- Loại giao dịch đăng ký (mua/ bán/ cho/ được cho/ tặng/ được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/*Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap*: Bán

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký giao dịch/ *Number of shares/fund certificates/covered warrants registered for trading*: 152.701 cổ phiếu

7. Giá trị giao dịch dự kiến (tính theo mệnh giá)/*The expected value of transaction (which calculated based on par value)*: 1.527.010.000 VNĐ

Giá trị chứng quyền có bảo đảm (theo giá phát hành gần nhất) giao dịch dự kiến (đối với chứng quyền có bảo đảm)/ *Value of covered warrants (at the latest issuing price) expected to be traded (for covered warrants)*:

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ *Number and ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants expected to hold after the transaction*: 0

9. Mục đích thực hiện giao dịch/*Purpose of transaction*: Nhu cầu tài chính cá nhân

10. Phương thức giao dịch/*Method of transaction*: Khớp lệnh hoặc thỏa thuận

11. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch/*Expected trading time*: từ ngày/*from*.09/02/2021 đến ngày/*to* 06/03/2021

\* Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở nắm giữ tại ngày thông báo giao dịch/ *Number, ownership*


percentage of underlying securities held at the day of the notice: 152.701 cổ phiếu chiếm 0,0385%

**Nơi nhận:**  
**Recipients:**

- ...;
- Lưu: VT,...
- Archived:.

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN  
CÔNG BỐ THÔNG TIN  
REPORTING ORGANISATION/INDIVIDUAL/PERSONS  
AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)  
(Signature, full name and seal -if any)

  
Ngô Thị Minh Hằng

Phụ lục III  
Appendix III  
**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN  
CURRICULLUM VITAE**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)  
(Pronndgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness**

\_\_\_\_\_, ngày... tháng ... năm....  
\_\_\_\_\_, day .... month .... year....  
**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CURRICULLUM VITAE**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: Ngô Thị Minh Hương

2/ Giới tính/Sex: Nữ

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 05-03-1968

4/ Nơi sinh/Place of birth: Quảng Ngãi

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.): 025539577

Ngày cấp/Date of issue: 17/10/2011 Nơi cấp/Place of issue: CA TPHCM

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: 43 Phạm Thị Tánh, P.4, Q.8, TPHCM

9/ Số điện thoại/Telephone number:

10/ Địa chỉ email/Email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure:

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies:

14/ Số CP nắm giữ: 152.701 chiếm 0,0385 % vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning shares ..... , accounting for ...% of charter capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/ Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):

+ Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual: 152.701 cổ phiếu

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any):

16/ Danh sách người có liên quan của người khai\* /List of affiliated persons of declarant:

\* Người có liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26<sup>th</sup> Nov 2019.



17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any):*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /  
DECLARANT**

(Ký, ghi rõ họ tên)  
(Signature, full name)



Ngô Thị Minh Dũng